

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 31-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phùng Ngọc Anh.

Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Văn T. Nơi cư trú: Thôn Q, xã A, A, Hải Phòng. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Dương Văn Đ.; Con bà: Vũ Thị Q.; Bị can có vợ là Phạm Thị Thúy H và có 01 con sinh năm 2018; nhân thân, tiền án, tiền sự: Tại bản án số 18/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại bản án số 31/2019/HS-ST ngày 16/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bị cáo chưa bồi thường dân sự cho bị hại nên chưa được xóa án tích); tại bản án số 23/2010/HSST ngày 29/7/2010 Tòa án nhân dân huyện An Lão xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa); ngày 03/10/2007 bị cáo bị đưa vào trường giáo dưỡng Yên Mô, tỉnh Ninh Bình theo QĐ số 1164 của Chủ tịch UBND huyện An Lão thời hạn 24 tháng (đã được xóa); ngày 30/7/2016, bị Công an huyện An Lão xử phạt hành chính 02 triệu đồng về hành vi trồng cây cần sa (đã được xóa). Bị tạm giữ từ ngày 24/11/2021 đến ngày 03/12/2021 chuyển tạm giam theo các lệnh tạm giữ, tạm giam của Công an huyện Vĩnh Bảo. Có mặt

- Bị hại:

1. Ông Vũ Văn L; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, Hải Phòng. Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị N; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện A, Hải Phòng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 23/9/2021, Dương Văn T đến thôn Đ, xã V, huyện V, Hải Phòng trộm cắp số tiền 8.320.000 đồng của bà Trần Thị T. Tại Công an huyện Vĩnh Bảo, Dương Văn T khai nhận trước đó đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện An Lão, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/08/2021, Dương Văn T đi bộ từ nhà sang thôn P, xã T, huyện A với mục đích trộm cắp tài sản. Thấy nhà bà Nguyễn Thị Lở không có người ở nhà, T nhặt $\frac{1}{2}$ viên gạch chỉ đập vào ô cửa kính phía sau nhà bà L nhưng không vỡ kính. T đi về phía trước nhà, phá gãy song cửa sổ rồi chui vào bên trong lục tìm tài sản nhưng không lấy được gì. T xuống bếp lấy theo con dao dũa rồi chui ra ngoài đi sang nhà ông Vũ Văn L (cạnh nhà bà L). T dùng 2 tay kéo bung cửa lách bằng gỗ rồi chui vào bên trong. Thấy trong phòng ngủ của ông L có 01 két sắt, T dùng dao dũa phá két sắt lấy được 7.000.000 đồng cất vào túi quần. Khi đi ra ngoài, T rút dao dũa xuống ao rồi bắt taxi đi về nhà.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/8/2021, Dương Văn T bắt xe buýt từ phòng trọ ở gần chợ Đ, phường Q, quận K đến gầm cầu vượt thuộc thôn Q, xã M thì xuống xe. T thuê xe ôm của người đàn ông không quen biết chở đến thôn A, xã A, huyện A. Phát hiện nhà chị Nguyễn Thị N không có người ở nhà, T trèo qua tường bao vào bên trong sân. Thấy cửa chính có khóa chốt ngang, T đi ra phía vườn sau nhà lấy hai thanh sắt, mỗi thanh dài khoảng 25cm, đường kính khoảng 1cm để phá cửa nhà. T cho hai thanh sắt này vào trong quai khóa và bẩy mạnh xuống làm khóa bị bật ra. T đi vào bên trong lục tìm thấy 01 ví da để trong tủ gỗ, T lấy toàn bộ số tiền trong ví là 3.500.000 đồng, lấy 01 con lợn đất màu vàng và 01 túi nilon bên trong có 06 bao lì xì màu đỏ. T cầm con lợn đất cùng bao lì xì ra phía vườn sau nhà đập lợn đất đếm có số tiền 30.000.000 đồng rồi đút tiền vào túi quần. T trèo qua tường bao ra đường bê tông rồi đi theo đường cũ về hướng xã T, huyện K. Trên đường đi, T đếm số tiền trong bao lì xì có 2.000.000 đồng. Sau đó, T bắt taxi về nhà trọ ở phường Q, quận K.

Tất cả số tiền có được từ việc trộm cắp tài sản, T đã dùng để chi tiêu cá nhân hết.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Linh yêu cầu bị cáo bồi thường 7.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường 35.500.000 đồng, nhưng đến nay bị can chưa bồi thường. Đối với 01 con lợn đất, 01 khóa Việt Tiệp, 01 chiếc két sắt bị hỏng không đáng kể, chị N và ông L không yêu cầu bị can phải bồi thường.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn T mức án từ 33 đến 36 tháng tù. Xử lý các vấn đề về tổng hợp hình phạt, bồi thường dân sự, vật chứng của vụ án, án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh đối với bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Lần lượt vào ngày 6 tháng 8 năm 2021 và ngày 24 tháng 8 năm 2021, Dương Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là số tiền 7.000.000 đồng của ông Vũ Văn L và số tiền 35.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị N (Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt là 42.500.000 đồng). Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong 02 ngày là ngày 6/8/2021 và ngày 24/8/2021. Do các lần phạm tội này số tiền trộm cắp đều trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa là bản án số 31/2019/HS-ST ngày 16/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bị cáo chưa bồi thường cho bị hại) nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[3.3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; khi bị bắt giữ tại huyện Vĩnh

Bảo bị cáo tự khai ra hành vi phạm tội trước đó tại địa bàn huyện An Lão vào các ngày 6/8/2021 và 24/8/2021 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và “tự thú” theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Về nhân thân: Hồ sơ thể hiện bị cáo từng nhiều lần bị Tòa án kết án về các hành vi phạm tội cũng như có nhiều tiền sự về các hành vi phạm pháp. Sau các lần trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện An Lão, bị cáo tiếp tục thực hiện nhiều vụ trộm cắp tại địa bàn huyện Vĩnh Bảo và đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo kết án tù. Hội đồng xét xử đủ cơ sở nhận định bị cáo có nhân thân rất xấu, ý thức chấp hành pháp luật rất kém.

[4] Căn cứ vào các phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp; cần thiết phải xử nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như có đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và các vấn đề khác:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Vũ Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường 7.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường 35.500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên. Xét yêu cầu của bị hại là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Dương Văn T phải bồi thường cho ông Vũ Văn L số tiền 7.000.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị N số tiền 35.500.000 đồng.

[6.2] Đối với người đàn ông chở xe ôm cho bị cáo đến thôn An Áo vào ngày 24/8/2021, do không xác minh được lai lịch địa chỉ nên cơ quan Điều tra không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.3] Về vật chứng của vụ án: 01 con dao dứa dài 40 cm, thân dao dài 30 cm, bản rộng 06 cm, cán dao dài 10 cm và 01 kết sắt bằng kim loại màu xanh đen, có kích thước (80 x 50x 36) cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn L là có cơ sở. Đối với ½ viên gạch chỉ và 02 thanh sắt, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm r, s Khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 584, Điều 585 và 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Dương Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 30 (ba mươi) tháng tù theo bản án số 18/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo buộc bị cáo Dương Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 11 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Dương Văn T phải bồi thường cho ông Vũ Văn L số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng); bồi thường cho chị Nguyễn Thị N số tiền 35.500.000đ (Ba mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thanh toán cho ông Vũ Văn L và chị Nguyễn Thị N số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thanh toán xong.

4. Về án phí: Bị cáo Dương Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.125.000đ (Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Văn T, ông Vũ Văn L, chị Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Phòng PC10, PV06 – Công an TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Lão;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

